TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 410/2023/DS-PT
Ngày 08 –12– 2023
V/v tranh chấp chia tài sản chung

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Minh Trung

Các Thẩm phán: Bà Châu Minh Hoàng

Bà Đinh Cẩm Đào

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Hứa Như Nguyện - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thúy Hồng – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 450/2023/TLPT-DS ngày 08 tháng 11 năm 2023 về việc tranh chấp chia tài sản chung.

Do bản án dân sự sơ thẩm số: 358/2023/DS-ST ngày 25 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 309/2023/QĐ-PT ngày 22 tháng 11 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Tô Hoài X, sinh năm 1990.

Địa chỉ cư trú: Ấp 3, xã K, huyện T, tỉnh C ..

Người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1971; Địa chỉ cư trú: Khóm 1, thị t, huyện T, tỉnh C . (có mặt).

- *Bị đơn:*

1. Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1961 (có mặt).

2. Bà Võ Thị O, sinh năm 1963 (có mặt).

Cùng địa chỉ cư trú: Ấp 3, xã K, huyện T, tỉnh C ..

- *Người có quyền lợi,nghĩa vụ liên quan:* Anh Nguyễn Thanh M, sinh năm 1988 (có mặt).

Địa chỉ cư trú: Ấp 3, xã K, huyện T, tỉnh C ..

- *Người kháng cáo*: Bà Võ Thị O là bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn, chị Tô Hoài X và người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn, ông Nguyễn Văn T1 trình bày:

Chị X yêu cầu ông Nguyễn Văn L và bà Võ Thị O trả 15 chỉ vàng 18K là tài sản riêng của chị X có trước khi kết hôn với anh Nguyễn Thanh M, hiện do ông L và bà O cất giữ. Do bị đơn không thừa nhận, trong khi chị X không có tài liệu chứng cứ chứng minh nên chị X xin rút lại yêu cầu khởi kiện này.

Chị X và anh Nguyễn Thanh M kết hôn vào năm 2012. Trong quá trình làm dâu trong gia đình từ năm 2012 đến năm 2022, chị X đã cùng anh M, ông L và bà O (Cha mẹ chồng) làm bánh bán để trả khoản nợ gần 500.000.000 đồng của gia đình chồng và tích góp tiền nhận chuyển nhượng của bà Huỳnh Ngọc Sương 21 công đất tại ấp 3, xã Khánh Bình Tây Bắc, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau, với giá 21 lượng vàng 24K.

Ngày 27/7/2022, chị X nộp đơn ly hôn anh M và thỏa thuận thuận tình ly hôn. Đến ngày 15/8/2022, Toà án nhân dân huyện Trần Văn Thời ra quyết định công nhận thuận tình ly hôn cho chị X và anh M.

Ngày 28/7/2022, gia đình chồng xác định công sức đóng góp của chị X khi gia đình chồng nhận chuyển nhượng 21 công đất bằng 05 công đất. Nên ông L và bà O làm giấy cho chị X 05 công đất với điều kiện không được sang bán cho người khác, nếu muốn sang bán thì phải sang bán cho ông L với giá 05 lượng vàng 24K.

Hiện nay, chị X đang bị bệnh hiểm nghèo (Ung thư dạ dày) nên cần tiền để điều trị bệnh. Do đó, chị X yêu cầu xác định công sức đóng góp của chị X trong khối tài sản chung gia đình là 21 công đất, bằng 05 công đất, có giá trị bằng 05 lượng vàng 24K. Chị X yêu cầu ông L, bà O trả cho chị X 5 lượng vàng 24k.

Bị đơn, ông Nguyễn Văn L trình bày:

Ông thừa nhận trong thời gian chị Tô Hoài X làm dâu trong gia đình ông từ năm 2012 đến năm 2022, chị X đã cùng anh M, ông và bà O làm bánh bán để tạo ra thu nhập chung trong gia đình. Tuy nhiên, mức thu nhập trung bình của bốn người chỉ khoảng 700.000 đồng/ngày, trừ đi chi phí sinh hoạt hàng ngày thì cũng không tích luỹ được gì. Chị X sống chung với gia đình chồng nên việc cùng làm là đương nhiên, không thể xem đó là công sức đóng góp. Ông có nhận chuyển nhượng của bà Huỳnh Ngọc Sương 21 công đất với giá 21 lượng vàng 24K, nhưng trong đó ông phải vay tín dụng ngân hàng hơn một nữa, không có viêc chị X góp tiền sang đất.

Ngày 27/7/2022, chị X nộp đơn ly hôn anh M và được Tòa án giải quyết thuận tình ly hôn cùng ngày. Khi ly hôn, chị X cam kết sẽ trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thanh Tùng (là con chung của anh M và chị X) nên vào ngày 28/7/2022 ông mới làm giấy cho chị X 05 công đất để chị X có điều kiện nuôi dưỡng cháu Tùng. Ông thừa nhận trong giấy cho đất ông không ràng buộc vấn đề nuôi dưỡng cháu Tùng nhưng việc này đã được đôi bên thoả thuận nên ông không đưa nội dung này vào giấy cho đất.

Sau khi ông làm giấy cho đất, chị X giao cháu Tùng cho anh M nuôi dưỡng. Năm 2023, anh M đã yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Tùng từ chị

X sang cho anh M và yêu cầu này của anh M đã được Tòa án chấp nhận tại Bản án số: 220/2023/HNGĐ-ST ngày 14/7/2023 của Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời.

Nay, ông không đồng ý cho chị X 05 công đất, cũng không hỗ trợ bất gì khoản tiền nào cho chị X điều trị bệnh. Ông để lại 05 công đất cho anh M có điều kiện nuôi dưỡng cháu Tùng. Trước yêu cầu khởi kiện của chị X, ông và bà O không đồng ý.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Thanh M trình bày:

Anh thừa nhận trong thời gian chung sống với anh từ năm 2012 đến năm 2022, chị X đã cùng gia đình chồng làm bánh bán để tạo ra thu nhập chung cho gia đình, chị X không giữ tiền riêng, toàn bộ tiền bán bánh đều do anh cất giữ để chi tiêu chung trong gia đình.

Do chị X không làm tròn trách nhiệm của một người mẹ nên nay gia đình anh không đồng ý cho chị X 05 công đất, cũng không hỗ trợ bất gì khoản tiền nào cho chị X điều trị bệnh. Anh và chị X không còn là vợ chồng nên anh không còn bất kỳ trách nhiệm nào đối với chị X.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số:358/2023/DS-ST ngày 25 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời quyết định:

Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu đòi lại tài sản là 15 (Mười lăm) chỉ vàng 18K của nguyên đơn chị Tô Hoài X, nếu có tranh chấp thì có quyền khởi kiện lại theo quy định của pháp luật.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Tô Hoài X.

Buộc ông Nguyễn Văn L và bà Võ Thị O trả cho chị Tô Hoài X 5 lượng vàng 24K.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 11/10/2023, bà Võ Thị O có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm yêu cầu cấp phúc thẩm giải quyết theo hướng không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị X.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bà Võ Thị O giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Phần tranh luận tại phiên toà:

Bị đơn, bà Võ Thị O tranh luận: Không tranh luận.

Bị đơn, ông Nguyễn Văn L tranh luận: Không tranh luận.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn tranh luận: Chị X có đóng góp vào khối tài sản chung gia đình. Thực tế, ông L, bà O đã thống nhất cho chị O 5 công đất, nếu không sử dụng đất thì chuyển nhượng cho ông L, bà O giá 05 lượng vàng 24k. Chị X yêu cầu ly hôn ngày 27 tháng 7 năm 2022, ông L, bà O sợ chị X yêu cầu chia tài sản nên ngày 28 tháng 7 năm 2022 đã tự nguyện cho chị X 5 công đất chứ không phải cho 5 công đất với điều kiện nuôi con. Vì ngày 28 tháng 7 năm 2022, Tòa án vẫn chưa thụ lý vụ án Hôn nhân gia đình. Kính đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên toà phát biểu: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán trong quá trình giải quyết vụ án; của Hội đồng xét xử và những người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng tại phiên tòa đúng quy định pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự. Không chấp nhận kháng cáo của bà Võ Thị O. Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 358/2023/DS-ST ngày 25 tháng 9 năm 2023 của Toà án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Bà Võ Thị O kháng cáo cho rằng, chị Tô Hoài X không có công sức đóng góp gì trong khối tài sản chung của gia đình. Việc tặng cho đất là có điều kiện phải nuôi con là Nguyễn Thanh Tùng. Xét kháng cáo của bà Võ Thị O, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Tại Biên bản hòa giải ngày 14 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, ông Nguyễn Văn L (chồng bà O) thừa nhận: Trong quá trình chị X làm dâu trong gia đình, chị X cũng có công sức đóng góp trong việc chuyển nhượng diện tích đất 21 công tầm 3m (góp tiền vào mua đất), nhưng không xác định chị X đã đóng góp bao nhiêu tiền. Do đó, vào ngày 28/7/2022 tôi làm giấy cho chị X 05 công đất, chỉ sử dụng không được sang bán, nếu có sang bán thì phải bán cho tôi giá 05 lượng vàng 24k. Cũng tại biên bản hòa giải trên, bà O thống nhất với lời trình bày của ông L, không bổ sung gì thêm (BL 24, 25). Trình bày này phù hợp với nội dung giấy cho đất ngày 28 tháng 7 năm 2022, cụ thể: Ông L, bà O hứa cho chị X 5 công đất làm của. Như vậy, chính bà O, ông L đã thừa nhận chị X có công sức đóng góp vào việc nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất chung của gia đình và công sức đóng góp tương đương 05 công đất.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bà O cho rằng, bà O cho đất chị X là có điều kiện nuôi cháu Tùng. Trình bày này là không có cơ sở. Bởi lẽ, tại giấy cho đất ngày 28 tháng 7 năm 2022 không có quy định điều kiện nuôi cháu Tùng.

[3] Từ phân tích trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bà O. Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên toà là phù hợp.

[4] Án phí dân sự phúc thẩm: Bà O đã trên 60 tuổi và có yêu cầu được miễn án phí nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị nên không đặt ra xem xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận kháng cáo của bà Võ Thị O.

Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số: 358/2023/DS-ST ngày 25 tháng 9 năm 2023 của Toà án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Tô Hoài X.

Buộc ông Nguyễn Văn L và bà Võ Thị O trả cho chị Tô Hoài X 5 lượng vàng 24K.

Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu đòi lại tài sản là 15 (Mười lăm) chỉ vàng 18K của nguyên đơn chị Tô Hoài X, nếu có tranh chấp thì có quyền khởi kiện lại theo quy định của pháp luật.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Văn L và bà Võ Thị O được miễn án phí. Chị Tô Hoài X không phải chịu án phí. Ngày 24/02/2023, chị X có nộp tạm ứng án phí số tiền 7.855.000 đồng tại biên lai thu số 0006237 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau, được nhận lại.

Án phí dân sự phúc thẩm: Bà Võ Thị O được miễn nộp.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời;
- Chi cục THADS huyện Trần Văn Thời;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Lưu VT(TM:TANDTCM).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Minh Trung